

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về chủ trương đầu tư
Công trình: Đường bê tông giao thông nông thôn
tuyến ngã 3 nhà 8 Mạnh – Dốc đá

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND huyện Tuy Phước về quy định mức vốn dự án đầu tư công nhóm C HĐND huyện giao UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư;

Căn cứ Văn bản số 549/UBND-TC ngày 18/04/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư công trình: Đường bê tông GTNT tuyến ngã 3 nhà 8 Mạnh – Dốc đá và tuyến xã Thương – vườn bà Yên, xã Phước Quang;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND xã Phước Quang tại Tờ trình số 45/TTr-UBND ngày 06/05/2022 và của Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 134/BC-PTCKH ngày 27/04/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình: Đường bê tông giao thông nông thôn tuyến ngã 3 nhà 8 Mạnh – Dốc đá, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Đường bê tông giao thông nông thôn tuyến ngã 3 nhà 8 Mạnh – Dốc đá.

2. Chủ đầu tư: UBND xã Phước Quang.

3. Địa điểm đầu tư: xã Phước Quang, huyện Tuy Phước.

4. Nhóm dự án: Nhóm C.

5. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, tạo cảnh quan đô thị, môi trường sống tạo điều kiện thuận lợi nhất để phát triển bền vững.

6. Nội dung và quy mô đầu tư:

- Chiều dài thiết kế: L = 377m.

- Đường giao thông nông thôn loại B, cấp công trình cấp 4.

- Hình thức kết cấu công trình:

- + Số làn xe: 01 làn.
- + Vận tốc thiết kế: 20 Km/h
- + Tải trọng trục thiết kế: 2,5 Tấn/Trục.
- + Bề rộng nền đường: $B_n = 4,0m$; Mặt đường rộng: $B_m = 3,0m$; Lề đường gia cố rộng: $B_l = 0,5 \times 2 = 1,0m$.
- + Mặt đường bằng bê tông M250 đá 2x4 dày 18 cm trên lớp bạt nhựa lót đáy.
- + Nền đường bằng đất cấp phối sỏi đồi đầm chặt K95.
- + Nút giao thiết kế đơn giản, là nút giao cùng mức. Hai bên tuyến thiết kế lề không gia cố kết hợp mái taluy và chân khay bê tông đá 2x4 mác 250. Bố trí 01 vị trí tránh xe trên tuyến.
- + Công trình trên tuyến: Công hộp qua đường dài $L=6,0m$ bằng BTCT đá 1x2 mác 250, kích thước $B \times H=0,6 \times 0,8m$ và cống BTLT d40, tải trọng thiết kế H30.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư: 1.814.925.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm mười bốn triệu, chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng (Đã trừ xi măng hỗ trợ):	995.280.000 đồng;
- Chi phí xi măng hỗ trợ (170T/km):	97.297.817 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	16.519.777 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	89.534.176 đồng;
- Chi phí khác:	529.868.134 đồng;
- Chi phí dự phòng:	86.424.995 đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn:

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện hỗ trợ 100% giá trị xây lắp, phần còn lại ngân sách xã Phước Quang và các nguồn vốn hợp pháp khác.
- Khả năng cân đối vốn: Theo kế hoạch bố trí vốn giai đoạn 2022- 2023.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2023 (Triển khai công trình khi cân đối được nguồn vốn, kế hoạch vốn theo quy định).

Điều 2. UBND xã Phước Quang (Chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng công trình theo nội dung nêu tại Điều 1 và đúng quy định hiện hành của Nhà nước về đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Quang, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam